TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY BẮC
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 94/2017/HNGĐ - ST
Ngày: 21-12-2017.
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC - TỈNH BẾN TRE

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Kim Sang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vi Quốc Thanh
2. Bà Lê Thị Hồng Nhan

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Diễm Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre: Bà Huỳnh Thị Chấm – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 21 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 322/2017/TLST-HN ngày 27 tháng 10 năm 2017 về "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hồ Cẩm L, sinh năm 1991;

Hộ khẩu thường trú: ấp T, xã T1, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: ***B Tổ nhân dân tự quản số*, đường ***, ấp H*, xã T2, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Anh Đặng Quốc V, sinh năm 1983;

Địa chỉ: ấp T, xã T1, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Tất cả các đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/10/2017 và trong quá trình xét xử; nguyên đơn chị Hồ Cẩm L trình bày:

Về hôn nhân: Trên cơ sở tự tìm hiểu quen biết nhau trước chị và anh Đặng Quốc V tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T1, vào năm 2012. Sau khi kết hôn vợ chồng sống bên gia đình chồng, sống hạnh phúc được khoảng 05 năm thì bắt đầu mất hạnh phúc. Nguyên nhân mất hạnh phúc là do khi chị sinh con anh V hay đi làm xa bỏ chị một mình chăm sóc con nhỏ, vợ chồng thường hay cự cãi nhau, chị đã xin chồng và gia đình chồng lên Thành

phố Hồ Chí Minh làm nhưng sau đó chồng không đồng ý dẫn đến cự cãi nhau, chồng dùng nhiều lời lẽ không hay làm chị bị tổn thương. Hiện nay anh V có quen với người phụ nữ khác bên ngoài. Nay chị xin được ly hôn với anh V.

Về nuôi con chung: Trong thời gian chung sống anh chị có 01 con chung tên Đặng Hoài A, sinh ngày 12/10/2015, con hiện đang sống với anh V từ lúc chị đi làm đến nay được khoảng 07 tháng. Trong thời gian chị đi làm có về thăm con được 04 lần và có gửi cho anh V 700.000 đồng để nuôi con vì chị đi làm phải trả nợ, có lần anh V ngăn cản không cho chị thăm con nhưng chị không có báo với chính quyền địa phương. Khi anh V chăm sóc con vẫn được đảm bảo phát triển tốt về thể chất và tinh thần. Nay ly hôn chị xin được nuôi con, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con. Chị hiện làm tại Công ty may ở Thành phố Hồ Chí Minh, thu nhập mỗi tháng khoảng 05 triệu đồng, đủ để nuôi con.

Về chia tài sản: Trong thời gian chung sống anh chị không có tài sản chung và cũng không có nợ ai.

Tại các lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và trong quá trình xét xử; bị đơn anh Đặng Quốc V trình bày:

Về hôn nhân: Anh thống nhất phần trình bày của chị L về điều kiện, thời gian kết hôn, quá trình chung sống cũng như nguyên nhân mất hạnh phúc. Nay chị L xin ly hôn anh đồng ý vì không còn tình cảm.

Về nuôi con chung: Trong thời gian chung sống anh chị có 01 con chung tên Đặng Hoài A, sinh ngày 12/10/2015, hiện đang sống với anh từ lúc chị L đi làm cho đến nay. Trong thời gian chị L đi làm chỉ về thăm con có 03 lần, gửi tiền về được 700.000 đồng để nuôi con. Nay ly hôn anh xin được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con. Anh hiện làm nghề thợ hồ và nuôi gà, thu nhập mỗi tháng khoảng 06 triệu đồng, đủ để nuôi con. Trong thời gian anh trực tiếp nuôi con vẫn đảm bảo điều kiện để chị L được thăm con, anh chỉ không đồng ý để chị L đưa con lên Thành phố Hồ Chí Minh vì sợ con nhỏ đi xa nhà sẽ bệnh.

Về chia tài sản: Trong thời gian chung sống anh chị không có tài sản chung và cũng không có nợ ai.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử là đảm bảo đúng pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự là đảm bảo.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 ghi nhận thuận tình ly hôn của chị L và anh V; Về con chung: Anh V tiếp tục trực tiếp nuôi con chung cháu Đặng Hoài A, sinh ngày 12/10/2015, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con do anh V không có yêu cầu; Tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc nhận định:

[1] *Về hôn nhân:* Hôn nhân của chị Hồ Cẩm L và anh Đặng Quốc V là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống bên gia đình chồng, sống hạnh phúc được khoảng 05 năm thì bắt đầu mất hạnh phúc. Nguyên nhân mất hạnh phúc do trong cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm nhưng chủ yếu do chị L lên Thành phố Hồ Chí Minh làm nhưng anh V không đồng ý dẫn đến vợ chồng thường hay cự cãi nhau. Tại phiên tòa, chị L và anh V thuận tình ly hôn. Điều đó chứng tỏ rằng cuộc sống hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình ghi nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị L và anh V là phù hợp.

[2] *Về nuôi con chung*: Chị L và anh V có 01 con chung Đặng Hoài A, sinh ngày 12/10/2015, hiện đang sống với anh V. Tại phiên tòa, chị L và anh V đều có yêu cầu xin được trực tiếp nuôi con. Xét thấy, từ lúc chị L đi làm tại Thành phố Hồ Chí Minh cháu A do anh V trực tiếp nuôi hơn 06 tháng, chị L cũng thừa nhận trong thời gian được anh V trực tiếp nuôi thì cháu A vẫn được đảm bảo phát triển tốt về thể chất và tinh thần. Chị L cho rằng anh V không đảm bảo cho chị được thăm con nhưng chị không có chứng cứ chứng minh và anh V lại không thừa nhận. Trong thời gian anh V trực tiếp nuôi cháu A thì chị L chỉ về thăm con được khoảng 04 lần và không cùng với anh V đảm bảo điều kiện vật chất để nuôi cháu A theo quy định tại Điều 69 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định về nghĩa vụ và quyền của cha mẹ. Vì vậy, nhằm để đảm bảo sự phát triển ổn định về thể chất, tinh thần cũng như tâm sinh lý của cháu A nên để anh V tiếp tục nuôi cháu A là phù hợp. Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con thì việc anh V không yêu cầu cấp dưỡng là sự tự nguyện của anh nên ghi nhận.

[3] *Về chia tài sản:* Trong thời gian chung sống anh chị không có tài sản chung và cũng không có nợ ai nên không đề cập.

[5] *Về án phí:* Chị Hồ Cẩm L phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

[6] Xét về quan điểm giải quyết vụ án của vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc là phù hợp với nhận định của Tòa nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 17 Luật phí và lệ phí; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Cẩm L và anh Đặng Quốc V.

2. Về nuôi con chung: Anh Đặng Quốc V tiếp tục trực tiếp nuôi con chung cháu Đặng Hoài A, sinh ngày 12/10/2015, chị Hồ Cẩm L không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Đặng Quốc V không có yêu cầu cấp dưỡng.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình và các luật khác có liên quan. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3.Về chia tài sản: Trong thời gian chung sống anh chị không có tài sản chung và cũng không có nợ ai nên không đề cập.

4. Về án phí:

Chị Hồ Cẩm L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị L đã nộp theo Biên lai thu số ******* ngày **/**/**** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện M (2b);
- Chi cục THADS huyện M (1b);
- UBND xã T2 (70, 01/2012)
- Các đương sự (2b);
- Lưu: Hồ sơ, VP (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Kim Sang